

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự "tranh chấp hợp đồng vay tài sản" thụ lý số 87/2020/TLST- DS ngày 21 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Công T; sinh năm 1948; Địa chỉ: Xóm Điện Yên, xã Long Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Nh và bà Trần Thị Ph; Địa chỉ: Xóm Phan Thanh, xã Long Thành, huyện Yên Thành, Nghệ An

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Nguyễn Văn Nh và bà Trần Thị Ph có nghĩa vụ trả nợ cho ông Nguyễn Công T tổng số tiền: 29.000.000 (Hai mươi chín triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành

án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn Nh phải chịu 362.500VNĐ(ba trăm sáu mươi hai nghìn, năm trăm đồng) bà Trần Thị Ph phải chịu 362.500VNĐ(ba trăm sáu mươi hai nghìn, năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Yên Thành;;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- THADS huyện Yên Thành;
- Lưu HS,VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thái Dương